

Số: /HD-SKHCN

An Giang, ngày tháng 8 năm 2026

HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN TIÊU CHÍ, NỘI DUNG TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI
HIỆN ĐẠI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026 - 2030.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng hướng dẫn thực hiện tiêu chí, nội dung tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung như sau:

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Căn cứ Kế hoạch số 09-KH/BCĐ ngày 13/02/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong năm 2026.

II. Phương pháp đánh giá và hồ sơ minh chứng

1. Tiêu chí 1.1. Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt tối thiểu 90%

a) Phương pháp thực hiện

Tỷ lệ (%) = (Số hộ gia đình có sử dụng đường Internet cáp quang băng rộng / Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã) × 100%.

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau:

- Báo cáo của UBND xã về tình hình hạ tầng viễn thông và phủ sóng Internet cáp quang băng rộng trên địa bàn.
- Văn bản/báo cáo thống kê số liệu tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã được phủ sóng Internet cáp quang băng rộng của doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn.
- Bảng thống kê tổng số hộ gia đình của xã trong thời gian gần nhất do cơ quan thẩm quyền xác nhận.

2. Tiêu chí 1.2. Tỷ lệ phủ sóng 5G trên tổng dân số của xã đạt tối thiểu 70%

a) Phương pháp thực hiện

- Thống kê số liệu nhân khẩu thực tế trên địa bàn xã do Công an xã hoặc UBND xã quản lý trong thời gian gần nhất.
- Dựa trên bản đồ vùng phủ sóng của các nhà mạng viễn thông. Khoanh vùng các ấp, khu vực, khu dân cư, cơ quan, ... nhận được tín hiệu sóng 5G ổn định, sau đó cộng tổng số dân cư ngụ tại các khu vực đã khoanh vùng đó.
- Công thức tính: Tỷ lệ (%) = (Dân số trong khu vực có phủ sóng 5G / Tổng dân số của xã) $\times$ 100.

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau:

- Văn bản/báo cáo của doanh nghiệp viễn thông về tình hình phủ sóng 5G trên địa bàn xã.
- Bảng thống kê số liệu dân số của xã trong thời gian gần nhất do Công an xã hoặc UBND xã xác nhận.

3. Tiêu chí 1.3. Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã có máy tính đáp ứng cấu hình tối thiểu và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử đạt 100%

a) Phương pháp thực hiện

- Rà soát số lượng cán bộ, công chức của xã đang có mặt.
- Mỗi cán bộ, công chức phải đồng thời đáp ứng 02 điều kiện: (1) Có máy tính đáp ứng cấu hình tối thiểu; (2) Có chữ ký số cá nhân còn hiệu lực và sử dụng để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.
- Cách tính: Tỷ lệ (%) = (Số cán bộ, công chức đáp ứng đầy đủ 02 điều kiện / Tổng số cán bộ, công chức của xã) $\times$ 100.

- Yêu cầu kỹ thuật đối với máy vi tính, máy vi tính xách tay, máy tính bảng, máy quét, thiết bị đầu cuối phải đáp ứng theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về yêu cầu kỹ thuật, cấu hình tối thiểu của máy tính và một số thiết bị đầu cuối cơ bản phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số (Công văn số 519/BKHCN-CĐSQG ngày 28/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau:

- Danh sách cán bộ, công chức cấp xã (hoặc bảng lương gần nhất) có xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- Danh sách máy tính, thiết bị đang sử dụng.
- Danh sách chứng thư số/chữ ký số cá nhân được cấp.
- Tài liệu thể hiện chữ ký số còn hiệu lực.
- Báo cáo/bảng tổng hợp kết quả sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

4. Tiêu chí 4.4. Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 70%

a) Phương pháp thực hiện

Tỷ lệ (%) = (Số người dân trong độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân / Tổng số dân số trong độ tuổi trưởng thành của xã) × 100.

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau:

- Bảng thống kê số liệu dân số trưởng thành trên địa bàn xã thời gian gần nhất do Công an xã hoặc UBND xã xác nhận.
- Danh sách/số liệu người dân đã đăng ký, được cấp và đang sử dụng chữ ký số/chữ ký điện tử cá nhân.
- Văn bản xác nhận hoặc báo cáo số liệu của doanh nghiệp/tổ chức cung cấp dịch vụ.
- Báo cáo kết quả tuyên truyền, vận động người dân sử dụng chữ ký số/chữ ký điện tử (nếu có).

5. Tiêu chí 4.5. Doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 70%

a) Phương pháp thực hiện

Tỷ lệ (%) = $\frac{\text{(Số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã có sử dụng ít nhất một nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh/quản trị / Tổng số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã)}}{1} \times 100$.

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các hồ sơ sau:

- Danh sách doanh nghiệp nhỏ và vừa đang hoạt động trên địa bàn xã.
- Danh sách doanh nghiệp sử dụng nền tảng số.
- Phiếu khảo sát/bản kê khai hoặc văn bản xác nhận của doanh nghiệp.
- Tài liệu chứng minh việc sử dụng nền tảng số như: hợp đồng, tài khoản sử dụng, hóa đơn dịch vụ hoặc tài liệu tương đương.

6. Tiêu chí 9.2. Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng báo cáo công việc đạt 100%

a) Phương pháp thực hiện

- Rà soát, lập danh sách lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cấp xã cần được đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch của xã về đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, hoặc tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cơ quan có thẩm quyền tổ chức, đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cấp xã tham gia đầy đủ.

- Theo dõi kết quả tham gia, hoàn thành khóa học và lưu giữ chứng nhận/chứng chỉ (nếu có).

b) Hồ sơ minh chứng

Cung cấp đầy đủ các loại hồ sơ sau:

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của UBND tỉnh và văn bản triệu tập/cử tham gia các lớp/ hoặc Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hằng năm của UBND xã (nếu có).

- Quyết định hoặc danh sách cử cán bộ, công chức đi học.

- Danh sách cán bộ, công chức tham gia và hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- Chứng chỉ/giấy chứng nhận hoàn thành khóa học của từng người.

- Bảng tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng và tỷ lệ cán bộ, công chức hoàn thành.

- Báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí của UBND xã.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện một số nội dung, tiêu chí do Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030, đề nghị UBND xã tổ chức thực hiện hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch – Tài chính) để xem xét giải quyết./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh;
- SKHCN: BGĐ, các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, P. KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Hải